

Số: 32 /KH-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 3 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2019 - 2021**

Thực hiện trách nhiệm của cơ sở giáo dục được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục quy định tại “Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học” ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT, ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ phụ lục: “Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Hà Tĩnh” kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐKĐCL “Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hà Tĩnh”, ban hành ngày 31/5/2018 của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Trung tâm kiểm định CLGD Đại học Quốc gia Hà Nội;

Trên cơ sở các điều kiện và nguồn lực hiện có, Trường Đại học Hà Tĩnh (Trường) xây dựng “Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2019 – 2021” với những nội dung như sau:

## **1. Mục tiêu, yêu cầu**

### **1.1. Mục tiêu**

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Trường, đáp ứng theo các tiêu chuẩn mới về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học được quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT, ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thực hiện các kiến nghị đã được chỉ ra tại phụ lục “Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Hà Tĩnh” ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐKĐCL, ngày 31/5/2018 “Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hà Tĩnh” của Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Trung tâm kiểm định CLGD Đại học Quốc gia Hà Nội.

### **1.2. Yêu cầu**

- Kế hoạch phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của Trường, có tính khả thi cao;

- Các nội dung của kế hoạch phải được thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ, đạt chất lượng để Trường có đủ điều kiện đăng ký thực hiện việc rà soát giữa chu kỳ với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục; việc thực hiện kế hoạch phải đồng bộ,

có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan, đảm bảo thực chất, hiệu quả, tiết kiệm.

## 2. Nội dung

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Yêu cầu/ Kết quả
1	Rà soát, điều chỉnh mục tiêu, sứ mạng của Trường.	3/2019 - 12/2019	Ban rà soát điều chỉnh chiến lược <sup>1</sup>	<p>Sứ mạng, tầm nhìn của Trường phải hướng tới các yêu cầu:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đào tạo nguồn nhân lực/ hoạt động nghiên cứu khoa học chất lượng cao, phù hợp với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; chú trọng đến việc đào tạo nguồn nhân lực cho những ngành nghề mới (những ngành nghề vừa ra đời hoặc sẽ ra đời do tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0);</li> <li>Tạo lập được những phẩm chất, năng lực, tính thích ứng của người học với thị trường lao động trong nước, khu vực ASEAN và thế giới;</li> <li>Xác định rõ hướng phát triển theo định hướng là trường đại học ứng dụng, hướng tới trường đại học nghiên cứu trong tương lai;</li> <li>Thể hiện rõ vai trò dẫn dắt trong đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường ở trong vùng công nghiệp trọng điểm của Bắc miền Trung và Hà Tĩnh;</li> <li>Xây dựng được hệ thống các chỉ số nhằm thực hiện việc giám sát, rà soát, đánh giá cụ thể mục tiêu, sứ mạng của Trường trong từng giai đoạn, từ đó có các giải pháp thay đổi đáp ứng yêu cầu thực tiễn.</li> </ol>
2	Điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ giai đoạn 2018–2020, tầm nhìn đến năm 2030.	3/2019 - 12/2019	Ban rà soát điều chỉnh chiến lược	<ol style="list-style-type: none"> <li>Ban hành các quy định về tiêu chuẩn và quy trình công tác cán bộ;</li> <li>Kế hoạch phát triển đội ngũ giai đoạn 2019 – 2020, tầm nhìn đến 2030 phải tiệm cận yêu cầu về chất lượng đội ngũ của một cơ sở giáo dục đại học theo định hướng ứng dụng, tiến tới cơ sở giáo dục đại học theo định hướng nghiên cứu.</li> </ol>

<sup>1</sup> Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Ban rà soát điều chỉnh chiến lược để thực hiện

3	Xác định các chỉ số thực hiện cốt lõi với mốc thời gian và biện pháp cụ thể phù hợp với chiến lược trở thành trường đại học định hướng nghiên cứu.	3/2019 - 12/2019	Ban rà soát điều chỉnh chiến lược	1. Ban hành hệ thống các chỉ số cốt lõi và mốc thời gian cần đạt được để đưa Trường trở thành 1 cơ sở giáo dục đại học theo định hướng nghiên cứu; 2. Xác định các biện pháp cơ bản để thực hiện được các chỉ số cốt lõi.
4	Điều chỉnh chiến lược phát triển khoa học công nghệ của Trường	3/2019 - 12/2020	Ban rà soát điều chỉnh chiến lược	Chiến lược phải: 1. Phù hợp, gắn kết với đặc thù phát triển kinh tế xã hội của Hà Tĩnh, khu vực Bắc miền Trung; 2. Phù hợp với sứ mạng, mục tiêu phát triển của Trường; 3. Tiếp cận chiến lược phát triển khoa học công nghệ của các cơ sở đào tạo tiên tiến trong nước và quốc tế.
5	Xây dựng quy hoạch trung và dài hạn về phát triển các ngành đào tạo để làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển nguồn lực con người cũng như xây dựng cơ sở vật chất.	3/2019 - 12/2019	Ban quy hoạch phát triển ngành đào tạo <sup>2</sup>	Quy hoạch cần xác định rõ: 1. Các căn cứ để xác định quy hoạch: khoa học và thực tiễn; 2. Những dự báo về nhu cầu nguồn nhân lực trong tương lai của địa phương (Hà Tĩnh), khu vực Bắc miền Trung, trong nước và quốc tế; đặc biệt chú trọng nhu cầu nguồn nhân lực các ngành kỹ thuật, công nghệ gắn với việc thực hiện cuộc cách mạng 4.0 của Hà Tĩnh và khu vực Bắc Miền Trung.
6	Xây dựng các chương trình đào tạo (CTĐT) thuộc lĩnh vực khoa học ứng dụng.	3/2019 - 12/2019	Ban xây dựng CTĐT <sup>3</sup>	1. Ban hành Quy định phát triển CTĐT: Ai (bộ phận nào, đơn vị nào) chịu trách nhiệm đề xuất xây dựng CTĐT? Những yêu cầu và điều kiện bắt buộc để xây dựng và ban hành một CTĐT mới của Trường ?... 2. Tập trung vào việc xây dựng CTĐT các ngành kỹ thuật, công nghệ gắn với cuộc cách mạng 4.0 của Hà Tĩnh và khu vực Bắc Miền Trung.

2 Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập *Ban quy hoạch phát triển ngành đào tạo* để thực hiện

3 Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập *Ban xây dựng chương trình đào tạo* để thực hiện

7	Điều chỉnh CTĐT hiện có để từng bước đáp ứng nhu cầu chất lượng nguồn nhân lực ngày càng cao của xã hội và yêu cầu hội nhập quốc tế.	3/2019 - 12/2019	Ban xây dựng CTĐT	Trong quá trình triển khai thiết kế điều chỉnh các CTĐT: 1. Cần tham khảo kỹ các CTĐT tiên tiến của các cơ sở đào tạo trong nước, quốc tế; 2. Phải đảm bảo hài hòa tính liên thông và tính chuyên biệt giữa các CTĐT; 3. Phù hợp với nhu cầu về chất lượng nguồn nhân lực của xã hội; 4. Phù hợp với xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế trong thời đại cách mạng 4.0.
8	Xây dựng kế hoạch phát triển CTĐT chất lượng cao, tiên tiến, trình độ đào tạo sau đại học tương ứng với các điều kiện đảm bảo chất lượng.	3/2019 – 12/2021	Ban xây dựng CTĐT	Phân đấu đến năm 2021: 1. Có từ 1 đến 2 CTĐT đại học chất lượng cao, tiên tiến; 2. Chuẩn bị điều kiện về đội ngũ (Phó giáo sư, tiến sỹ) cùng chuyên ngành hẹp và đào tạo liên tục các ngành đại học tương ứng để mở được 1 đến 2 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ vào năm 2025.
9	Xây dựng Đề án tuyển sinh giai đoạn 2019-2021 nhằm đề ra các giải pháp khắc phục tình trạng khó tuyển sinh.	3/2019 - 12/2021	Ban xây dựng đề án tuyển sinh <sup>4</sup>	Đề án cần: 1. Xác định rõ các nguyên nhân dẫn đến tình trạng khó tuyển sinh trong thời gian qua, đặc biệt chú ý các nguyên nhân chủ quan (nguyên nhân do tồn tại, khuyết điểm của Trường); 2. Đề ra các giải pháp phải sát với đặc thù của Trường, tập trung vào đối tượng tuyển sinh là thí sinh trên địa bàn Hà Tĩnh và các tỉnh lân cận và lưu học sinh Lào.
10	Xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng trường (HDT).	3/2019 - 4/2019	Phòng TC-HC	Quy chế phải phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của HDT theo đúng quy định của Điều lệ trường đại học và Quy chế tổ chức hoạt động của Trường.
11	Xây dựng văn hóa chất lượng của Trường.	3/2019 - 08/2019	Phòng TC-HC	Ban hành Quy định văn hóa chất lượng của Trường.

<sup>4</sup> Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Ban xây dựng đề án tuyển sinh để thực hiện

12	Rà soát, đánh giá kết quả đạt được các mục tiêu phát triển đội ngũ để làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ giai đoạn 2019 – 2020, tầm nhìn đến 2030.	3/2019 - 6/2019	Phòng TC-HC	Báo cáo kết quả rà soát phải chỉ ra được các nguyên nhân đạt hoặc không đạt các chỉ tiêu; đặc biệt chú ý các nguyên nhân chủ quan.
13	Xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy – Hội đồng trường – Ban giám hiệu.	3/2019 - 05/2019	Phòng TC-HC phối hợp Ban Tổ chức Đảng ủy Trường	Quy chế phải: 1. Chỉ rõ các lĩnh vực công tác, nội dung công việc phải phối hợp; 2. Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn cụ thể của Đảng ủy, Hội đồng trường – Ban Giám hiệu trong quá trình thực hiện những công việc phối hợp.
14	Kiện toàn lại cơ cấu tổ chức (tái cấu trúc) của Trường.	3/2019 - 06/2019	Phòng TC-HC phối hợp Ban Tổ chức Đảng ủy Trường	1. Việc tái cấu trúc cơ cấu phải đạt được các yêu cầu: - Tinh gọn, hiệu quả; - Phù hợp với quy định của Điều lệ trường đại học, Quy chế tổ chức hoạt động của Trường; - Thể hiện rõ đặc trưng, định hướng phát triển Trường trở thành cơ sở giáo dục đại học theo định hướng ứng dụng (tức Trường thể hiện rõ ưu tiên các ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH đất nước- các ngành KH-CN ứng dụng); hình thành các trung tâm thực hành nâng cao, các trung tâm thực hành phân tích công nghệ..; 2. Rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm để làm căn cứ tái cấu trúc.

15	Xây dựng các giải pháp đột phá để tăng nhanh đội ngũ cán bộ có trình độ cao, đặc biệt đối với các ngành mũi nhọn nhằm đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài theo chiến lược phát triển.	3/2019 - 12/2019	Phòng TC-HC và các đơn vị đào tạo (các khoa, bộ môn)	<p>1. Xác định những ngành đào tạo mũi nhọn của Trường;</p> <p>2. Các giải pháp đột phá để phát triển đội ngũ cho mỗi ngành: chính sách tự đào tạo (đào tạo trong nước, đào tạo ở nước ngoài); chính sách thu hút; chính sách liên kết đào tạo ...</p> <p>Trong các chính sách cần có quy định ưu tiên đào tạo đội ngũ tiên sỹ các ngành mũi nhọn, theo chuyên ngành hẹp để phát triển chương trình đào tạo sau đại học;</p> <p>3. Xác định mối quan hệ giữa các chính sách cụ thể trong chính sách chung của Trường.</p>
16	Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên.	3/2019 - 12/2021	Phòng TC-HC	<p>1. Ban hành Kế hoạch trung hạn và kế hoạch hàng năm về đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên;</p> <p>2. Ưu tiên hoạt động tự đào tạo: Sử dụng đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trường; tự xây dựng chương trình để đào tạo;</p> <p>3. Ưu tiên các nội dung về: quản trị đại học, kỹ năng quản lý, xử lý nội bộ, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá tiếp cận với giáo dục 4.0...</p>
17	Rà soát, bổ sung, sửa đổi Quy định về chế độ làm việc của giảng viên; ban hành Quy định về quản lý công việc của lao động không phải là giảng viên của Trường.	3/2019 - 12/2021	Phòng TC-HC phối hợp với Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan	<p>Quy định về chế độ làm việc của giảng viên và Quy định về quản lý công việc của lao động không phải là giảng viên của Trường phải:</p> <p>1. Phù hợp với các văn bản pháp quy hiện hành đồng thời phù hợp với điều kiện cụ thể của Trường;</p> <p>2. Rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện.</p>

18	Đa dạng hóa các hoạt động, hình thức đào tạo để rèn luyện các kỹ năng mềm cho người học.	3/2019 - 12/2021	Viện Đào tạo thường xuyên và các đơn vị đào tạo	1. Tổ chức các loại hình đào tạo ngắn hạn (bồi dưỡng, tập huấn,...), các hoạt động giáo dục ngoại khóa (diễn thuyết, giao lưu, trải nghiệm,...) nhằm nâng cao các kỹ năng mềm cho sinh viên, chú trọng kỹ năng nghiệp vụ phù hợp với ngành đào tạo và kỹ năng khởi nghiệp, sáng tạo; 2. Chú ý các hoạt động đào tạo dưới hình thức phù hợp với tâm lý tuổi trẻ như: hội thi trực tiếp (thi diễn thuyết, thi sáng tạo theo chủ đề,...), thi qua tác phẩm tin học (video,..) của sinh viên.
19	Xây dựng các chương trình: bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng phương pháp dạy học cho giáo viên các cấp học ở giáo dục phổ thông.	3/2019 - 12/2019	Viện Đào tạo thường xuyên	Lộ trình phát triển các chương trình phải phù hợp với lộ trình đổi mới chương trình giáo dục các cấp học ở giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
20	Khuyến khích và tạo điều kiện để giảng viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy.	3/2019 - 12/2021	Phòng Đào tạo và các đơn vị đào tạo	Ban hành quy định về khuyến khích thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy của Trường.
21	Kiểm tra, đánh giá hoàn thiện hệ thống ngân hàng đề thi.	3/2019 - 12/2019	Phòng Đào tạo, các đơn vị đào tạo và Phòng Thanh tra- ĐBCL	Rà soát, sửa đổi, bổ sung (nếu có) các quy định về xây dựng (ra đề, thẩm định, công nhận đạt yêu cầu,...) và sử dụng ngân hàng đề thi học phần hiện hành của Trường cho phù hợp với yêu cầu trong giai đoạn mới.

22	Kiểm tra, đánh giá hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý đào tạo.	3/2019 - 12/2019	Phòng Đào tạo và Trung tâm CNTT thuộc Viện Đào tạo thường xuyên	Hoàn thiện phần mềm phải đáp ứng được các yêu cầu: xử lý chính xác; tốc độ xử lý nhanh; quy mô xử lý dữ liệu luôn tương ứng với quy mô khối lượng công tác quản lý đào tạo; kết nối thống nhất giữa các đơn vị, tổ chức liên quan trong Trường (khoa, phòng, viện, trung tâm); có khả năng bảo mật cao; có tính đến sự thích ứng trong hội nhập: hội nhập trong nước, hội nhập quốc tế.
23	Tăng cường hoạt động của hệ thống cổ vấn học tập.	3/2019 - 12/2021	Phòng Đào tạo, Phòng Công tác CT - HSSV và các đơn vị đào tạo	Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về công tác cố vấn học tập của Trường. Bổ sung các quy định về chế tài, hướng dẫn cụ thể để nâng cao trách nhiệm, vị trí cũng như vai trò của cố vấn học tập.
24	Hoàn thiện hệ thống khảo sát việc làm, thu nhập của sinh viên tốt nghiệp và có cơ chế sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát để cài tiến hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo.	3/2019 - 12/2019	Phòng Công tác CT- HSSV, Phòng Đào tạo và các đơn vị đào tạo	1. Ban hành Quy định về khảo sát việc làm, thu nhập của SV sau tốt nghiệp và việc sử dụng kết quả khảo sát trong cải tiến hoạt động đào tạo của Trường. Đặc biệt, lưu ý trong quy định có nội dung khảo sát việc làm của Lưu học sinh Lào và việc sử dụng kết quả phục vụ cho việc tuyển sinh Lưu học sinh Lào cũng như ở các quốc gia khác trong khu vực; 2. Xây dựng cơ sở dữ liệu về tình hình việc làm, thu nhập của sinh viên tốt nghiệp hàng năm.
25	Thiết kế các phong trào phù hợp nhằm tạo sự gắn kết các Lưu học sinh Lào với sinh viên Việt Nam.	3/2019 - 12/2021	Phòng Công tác CT- HSSV, Đoàn trường, Hội sinh viên và các đơn vị đào tạo	Chú ý ưu tiên các hoạt động thể thao, văn hóa mang đậm tính truyền thống, tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt - Lào.

26	Tổ chức tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, giữa khóa và cuối khóa; cấp giấy chứng nhận cho những sinh viên đáp ứng yêu cầu.	3/2019 - 12/2021	Phòng CTCT-HSSV, các khoa và đơn vị liên quan	1. Tổ chức thường xuyên tuần sinh hoạt công dân trong các năm học, bao gồm: tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, giữa khóa, cuối khóa. 2. Sử dụng phương thức đánh giá kết quả phù hợp để cấp chứng chỉ cho sinh viên.
27	Xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong.	3/2019 - 8/2021	Phòng Thanh tra - ĐBCL	1. Cân xác định rõ: - Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong là gì; - Cấu trúc thực thể của Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong gồm những bộ phận nào; - Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá kết quả hoạt động của Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong. 2. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về công tác đảm bảo chất lượng của Trường.
28	Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường.	3/2019 - 12/2021	Phòng Thanh tra - ĐBCL	Thực hiện theo đúng Quy định hiện hành của Trường về xây dựng và quản lý hệ thống văn bản quản lý nội bộ.
29	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật trong Trường.	3/2019 - 12/2021	Phòng Thanh tra - ĐBCL	1. Hàng năm phải có kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật. 2. Đảm bảo 100% các văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Trường phải được phổ biến đến tận những đối tượng có liên quan (cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học).
30	Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể thực hiện tự đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng các CTĐT theo tiêu chuẩn quốc gia, khu vực, quốc tế.	3/2019 - 12/2019	Phòng Thanh tra - ĐBCL và các đơn vị đào tạo	Phản đấu đến năm 2021: 1. Mỗi đơn vị đào tạo (khoa) có ít nhất 1 CTĐT được tự đánh giá; 2. Có ít nhất 2 CTĐT được đăng ký đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn của Bộ GD và ĐT; 3. Chuẩn bị kỹ các điều kiện để lựa chọn 1 đến 2 CTĐT tham gia đánh giá theo tiêu chuẩn của khu vực, quốc tế.

31	<p>Đầu tư xây dựng, nâng cấp: Thư viện; hệ thống y tế; hệ thống thực hành, thí nghiệm; hệ thống sân bãi, thiết bị luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ...</p>	3/2019 - 12/2021	<p>Phòng Quản trị, Ban QLDA, Thư viện và các đơn vị đào tạo</p>	<p>1. Đáp ứng được các nhu cầu cơ bản về:            - Rèn luyện và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học và cán bộ, giảng viên, nhân viên;            - Học tập và nghiên cứu khoa học của người học và cán bộ, giảng viên.</p> <p>2. Đặc biệt ưu tiên Thư viện: nâng cao chất lượng thư viện số, bổ sung nguồn học liệu đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giảng viên và người học. Đồng thời, phổ biến để cán bộ, giảng viên, nhân viên và học sinh sinh viên biết, có thể tiếp cận nhiều hơn nguồn tài liệu từ thư viện số.</p>
32	<p>Xây dựng các giải pháp tăng cường hợp tác với các cơ sở giáo dục, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.</p>	3/2019 - 12/2021	<p>Phòng Quản lý khoa học, Phòng Quan hệ đối ngoại- TT và các đơn vị đào tạo</p>	<p>Việc hợp tác nhằm:</p> <p>1. Thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, hợp tác nghiên cứu;</p> <p>2. Tăng cường chất lượng nghiên cứu, gắn với nhu cầu thực tế của Hà Tĩnh và các vùng lân cận;</p> <p>3. Gia tăng các công bố khoa học trong các lĩnh vực ưu tiên như: khoa học nông nghiệp, khoa học sự sống, kỹ thuật, công nghệ, kinh tế...</p> <p>4. Hợp tác quốc tế trong đào tạo: Công nhận tín chỉ, văn bằng, CTĐT lẫn nhau; trao đổi giảng viên, hợp tác đào tạo ...</p>
33	<p>Xây dựng các giải pháp tăng nguồn thu từ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ... của Trường.</p>	3/2019 - 12/2021	<p>Phòng KH-TC phối hợp với Phòng Đào tạo, Phòng Quản lý khoa học và các đơn vị liên quan</p>	<p>Yêu cầu đối với các giải pháp:</p> <p>1. Khai thác tối đa các nguồn lực và điều kiện sẵn có của Trường như: Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực...;</p> <p>2. Gắn với nhu cầu thực tiễn của địa phương, khu vực: Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, chuyển giao khoa học – công nghệ..;</p> <p>3. Phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.</p>

34	Xây dựng các giải pháp mở rộng hợp tác với các tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước: các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ..	3/2019 – 12/2021	Phòng Quan hệ đối ngoại và các đơn vị liên quan	<p>Việc hợp tác nhằm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tạo môi trường cho sinh viên thực tập nghề nghiệp;</li> <li>2. Tạo cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường;</li> <li>3. Nâng cao uy tín, vị thế của Trường.</li> </ol>
----	--	------------------	--	---

### 3. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ các nội dung trên (mục 2), hàng năm các đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng các chương trình, giải pháp để thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng tiến độ và yêu cầu/kết quả đã đề ra.
- Các chương trình, giải pháp phải được đưa vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của mỗi đơn vị, là căn cứ quan trọng để đánh giá xếp loại hoạt động của mỗi đơn vị theo tháng, học kỳ, năm học.

- Giao Phòng Thanh tra - Đảm bảo chất lượng là đầu mối theo dõi và giám sát việc triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng của Trường; tư vấn khi các đơn vị yêu cầu. Tổng hợp minh chứng, tài liệu về hoạt động cải tiến chất lượng của các đơn vị và báo cáo Hiệu trưởng theo từng tháng học kỳ, năm học.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2019 – 2021 của Trường. Hiệu trưởng yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc Trường các đơn vị phải trực tiếp báo cáo ngay với Hiệu trưởng để có ý kiến chỉ đạo kịp thời./. 

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
  - Các đơn vị trực thuộc;
  - Lưu: VT, TTĐBCL.
- 

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
PHỤ TRÁCH**



**TS. Đoàn Hoài Sơn**